

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2024/DS-PT  
Ngày 30 - 12 - 2024  
V/v Tranh chấp bồi thường  
thiệt hại do đơn phương chấm  
dứt hợp đồng thuê nhà bếp

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Minh.

Các Thẩm phán: Bà Tông Thị Hiền; bà Lại Thị Hiếu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Quàng Hồng Nét - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Quốc Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 24/2024/TLPT-DS ngày 05 tháng 11 năm 2024 về việc Tranh chấp bồi thường thiệt hại do đơn phương chấm dứt hợp đồng thuê nhà bếp.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 36/2024/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 22/2024/DS-PT ngày 28 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị L. Địa chỉ: Bản C, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt. Đại diện theo ủy quyền: ông Cầm Phúc T. Địa chỉ: D, đường L, phường C, thành phố S. Có mặt.

**2. Bị đơn:** Trường Cao đẳng S. Địa chỉ: Tổ B, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La. Đại diện hợp pháp: Nguyễn Đức L1 - Hiệu trưởng. Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Xuân T1 - Phó Hiệu trưởng. Có mặt.

**3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Sở Văn hóa thể thao và du lịch tỉnh S. Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Xuân V - Phó Giám đốc. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bà Lò Thị V1, địa chỉ: Tổ A, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Ông Nguyễn Đức T2, địa chỉ: Bản C, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Người kháng cáo:** Nguyên đơn bà Nguyễn Thị L; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đức T2.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị L trình bày:**

Bà L là người thuê nhà bếp tập thể tại Trường S và du lịch tỉnh Sơn La (nay sát nhập vào Trường Cao đẳng S) để đưa vào khai thác sử dụng nhằm làm căng tin, nấu ăn phục vụ học sinh, sinh viên sinh hoạt trong ký túc xá và ăn trưa cho cán bộ giáo viên của nhà trường, theo Hợp đồng về việc cho thuê nhà bếp, nấu ăn phục vụ học sinh, sinh viên trong ký túc và ăn trưa cho cán bộ, giáo viên trường Trung cấp văn hóa nghệ thuật và du lịch tỉnh S số 149/HĐ-VHNTDL ngày 24/5/2019. Ngày 18/4/2023 bà nhận được thông báo về việc chấm dứt hợp đồng số 105/TB-VNHTDL của Trường S và du lịch tỉnh Sơn La đề ngày 17/4/2023 với nội dung:

1. Chấm dứt hợp đồng với bà: Nguyễn Thị L...
2. Thời gian: kể từ ngày 11 tháng 4 năm 2023
3. Lý do: <sup>(1)</sup> Vi phạm Hợp đồng số 149/HĐ-VHNTDL ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Trường S và du lịch tỉnh Sơn La về việc cho thuê nhà bếp, nấu ăn phục vụ học sinh sinh viên trong kí túc xá và ăn trưa cho cán bộ, giáo viên trường S, nghệ thuật và du lịch tỉnh Sơn La; <sup>(2)</sup>Vi phạm bản cam kết ngày 05/04/2019; <sup>(3)</sup> Vi phạm biên bản làm việc số 69/BB-VHNTDL ngày 13/03/2023;

... Trong thời hạn 03 ngày từ ngày 18/4/2023 đến ngày 20/4/2023 bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ dọn dẹp toàn bộ tài sản của mình ra khỏi khu nhà làm căng tin, nấu ăn phục vụ học sinh, sinh viên và cán bộ, giáo viên trong khuôn viên nhà trường, trả lại mặt bằng thuê cho nhà trường...”

Sau khi nhận được Thông báo trên, nguyên đơn cho rằng việc Trường S và du lịch tỉnh Sơn La đơn phương chấm dứt hợp đồng về việc cho thuê nhà bếp, nấu ăn phục vụ học sinh, sinh viên trong ký túc và ăn trưa cho cán bộ, giáo viên trường Trung cấp văn hóa nghệ thuật và du lịch tỉnh S số 149/HĐ-VHNTDL ngày 24/5/2019 là vi phạm thoả thuận tại hợp đồng này xâm hại nghiêm trọng đến quyền lợi của nguyên đơn cũng như gây thiệt hại tài chính, danh dự của nguyên đơn.

Đề nghị Toà án nhân dân thành phố Sơn La buộc Trường Trung cấp văn hóa nghệ thuật và du lịch tỉnh S (nay sát nhập vào Trường Cao đẳng S) bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn bởi đơn phương chấm dứt hợp đồng trái quy định của pháp luật, cụ thể:

1. Chi phí trực tiếp phục vụ ăn uống (suất ăn từng học sinh 15.000đ/suất) tổng doanh thu 150.000.000đ/tháng. Lợi nhuận thu được (trừ hết các chi phí phục vụ như mua thực phẩm...) tính bình quân 40.000.000đ/tháng x 3 tháng (tháng 4, 5, 6 = 120.000.000đ.

2. Chi phí bồi thường tổn thất cơ hội kinh doanh, hỗ trợ tìm kiếm công việc khác: 50.000.000đ.

3. Lợi nhuận từ việc bán tạp hoá (bán mì tôm, nước ngọt...15.000.000đ/tháng x 3 tháng = 45.000.000đ.

4. Chi phí hao mòn tài sản, bảo dưỡng tài sản (do nhà trường chấm dứt nên không sử dụng) phí vận chuyển 20.000.000đ.

Tổng chi phí yêu cầu Trường S và du lịch tỉnh Sơn La bồi thường là 235.000.000đ.

Tại đơn sửa đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện đề ngày 28/5/2024, bà Nguyễn Thị L sửa đổi yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Trường S và du lịch phải bồi thường cho bà tổng số tiền thiệt hại là 635.000.000đ (lợi nhuận bình quân 40.000.000đ/tháng x 13 tháng = 520.000.000đ; các chi phí khác giữ nguyên);

***\* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn, đại diện theo ủy quyền của bị đơn trường S trình bày:***

Để đảm bảo cho công tác thuê tài sản phục vụ công tác nấu ăn cho học sinh, sinh viên của Trường S, nghệ thuật và du lịch, UBND tỉnh đã ban hành công văn số 262/UBND-TH ngày 23/01/2019 về việc phương án sử dụng tài sản công của Trường S, nghệ thuật và du lịch tỉnh. Trên cơ sở văn bản của UBND tỉnh, Trường S và du lịch đã tổ chức lựa chọn đơn vị và ký hợp đồng số 149/HĐ-VHNT&DL ngày 24/5/2019 với bà Nguyễn Thị L về việc cho thuê nhà bếp, nấu ăn phục vụ học sinh, sinh viên trong ký túc và ăn trưa cho cán bộ, viên chức Trường S và du lịch tỉnh Sơn La với mục đích: Làm căng tin, nấu ăn phục vụ học sinh, sinh viên sinh hoạt trong ký túc xá và ăn trưa cho cán bộ giáo viên nhà trường.

Ngày 10/4/2023 ông Nguyễn Đức T2 là chồng bà Nguyễn Thị L đã đến Trường S, nghệ thuật và du lịch tỉnh S1 thông báo về việc tạm dừng nấu ăn phục vụ học sinh cho đến khi nhà trường và bếp ăn thống nhất về cách thức chi trả tiền ăn phục vụ học sinh. Ông Nguyễn Đức Thành kiến N đến ngày 16/4/2023 sẽ thông báo lại để bếp tiếp tục phục vụ học sinh, nếu không thoả thuận được sẽ dừng nấu ăn.

Ngày 17/4/2023, Trường S và du lịch đã ban hành Thông báo số 105/TB-VHNT&DL về việc chấm dứt Hợp đồng số 149/HĐ-VHNT&DL ngày 24/5/2019 giữa bà Nguyễn Thị L với Trường Trung cấp VHNT&DL tỉnh S, kể từ ngày 11/4/2023. Về lý do chấm dứt và căn cứ chấm dứt hợp đồng như bà L đã trình bày.

Đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L, Trường Cao đẳng S không nhất trí đối với mức nguyên đơn yêu cầu bồi thường, lý do:

*Thứ nhất*, theo quy định tại khoản 1 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì: “1. *Đương sự có quyền yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp*”. Theo đó, bà Nguyễn Thị L là người

có yêu cầu bồi thường nhưng không xuất trình được căn cứ chứng minh cho yêu cầu bồi thường số tiền 635.000.000đ. Đề nghị bà L phải xuất trình các hoá đơn, chứng từ chứng minh cho thiệt hại của mình có căn cứ và hợp pháp.

*Thứ hai*, theo khoản 2 Điều 4 Hợp đồng số 149/HĐ-VHNT&D quy định trách nhiệm của bên B (bà Nguyễn Thị L) thì bên B “*phải đảm bảo yêu cầu chính của nhà trường là nấu ăn cho học sinh, sinh viên, cán bộ trong trường theo chế độ quy định của Nhà nước*” và theo thoả thuận tại Biên bản làm việc ngày 13/3/2023 giữa nhà trường với ông Nguyễn Đức T2 (chồng bà Nguyễn Thị L) đã thống nhất: Nếu nhà bếp không tiếp tục nấu ăn nữa thì phải có đơn và lý do chính đáng, đơn đề nghị chấm dứt nấu ăn phải gửi trước thời hạn 15 ngày trước khi chấm dứt hợp đồng”. Tuy nhiên, ngày 10/4/2023, ông Nguyễn Đức T2 là chồng bà Nguyễn Thị L đã đến Trường S, nghệ thuật và du lịch Sơn La thông báo về việc tạm dừng nấu ăn phục vụ học sinh cho đến khi nhà trường và bếp ăn thống nhất về cách thức chi trả tiền ăn phục vụ học sinh theo Quyết định số 52/QĐ-VHNT&DL ngày 31/5/2018. Ông Thành kiến N đến ngày 16/4/2023 sẽ thông báo lại để bếp tiếp tục phục vụ học sinh, nếu không thoả thuận được sẽ dừng nấu ăn. Việc dừng nấu ăn của bà Nguyễn Thị L tại Trường S và du lịch kể từ ngày 11/4/2023 cho đến nay. Tại Giấy uỷ quyền ngày 24/02/2023 giữa bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Đức T2 có nội dung “*Nay do sức khoẻ không đảm bảo tôi uỷ quyền cho chồng tôi là Nguyễn Đức T2 đứng ra thay mặt giải quyết mọi sự việc liên quan đến tiền ăn của học sinh. Nhà trường còn nợ lại và thay mặt tôi làm việc với Hiệu trưởng và B giám hiệu nhà trường và làm việc cùng với các ban ngành như đơn tôi đã trình bày*”. Như vậy, theo giấy uỷ trên thì bà L chỉ uỷ quyền cho ông T2 đứng ra thay mặt giải quyết mọi sự việc liên quan đến tiền ăn của học sinh chứ không có nội dung việc thông báo về việc dừng nấu ăn. Bà L là chủ thể của hợp đồng không có thông báo chính thức đến nhà trường về việc dừng nấu ăn và đã tự ý dừng nấu ăn từ ngày 11/4/2023 là đã vi phạm khoản 2 Điều 4 Hợp đồng số 149/HĐ-VHNT&DL. Quyết định số 52/QĐ-VHNT&DL ngày 31/5/2018 về việc ban hành nội quy tổ chức bếp ăn tập thể không có trong hồ sơ lưu trữ và không được cập nhật trên hệ thống các văn bản được lưu hành trong nhà trường. Khi ký kết hợp đồng nhà trường không có điều khoản nào phải thực hiện theo Quyết định số 52/QĐ-VHNT&DL ngày 31/5/2018.

*Thứ ba*, tại biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản giữa Sở V và Trường Cao đẳng S ngày 09/01/2024 chưa bàn giao phần quyền và nghĩa vụ về nhà bếp và tài sản thuộc nhà bếp chưa được chuyển giao cho Trường Cao đẳng S nên không có trách nhiệm phải bồi thường thiệt hại do đơn phương chấm dứt hợp đồng số 149/HĐ-VHNT&DL giữa Trường S và du lịch với bà Nguyễn Thị L. Sau khi Toà án nhân dân thành phố thụ lý và tiến hành hoà giải, đến ngày 11/6/2024, bà Nguyễn Thị L mới tiến hành bàn giao mặt bằng nhà bếp ăn thuộc Trường S (nay là Trường Cao đẳng S) cho đại diện của Sở Văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh S có sự tham gia của đại diện lãnh đạo Trường Cao đẳng S.

Vì vậy, bị đơn Trường Cao đẳng S không nhất trí với mức yêu cầu bồi thường thiệt hại của nguyên đơn bà Nguyễn Thị L do bà L không xuất trình được căn cứ tài liệu chứng minh cho yêu cầu của mình.

**\* Quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đức T2 trình bày:**

Ông là chồng của bà Nguyễn Thị L là người thuê nhà bếp tập thể tại Trường S, nghệ thuật và du lịch tỉnh Sơn La (nay sát nhập vào Trường Cao đẳng S) để đưa vào khai thác sử dụng nhằm làm căn tin, nấu ăn phục vụ học sinh, sinh viên sinh hoạt trong ký túc xá và ăn trưa cho cán bộ, giáo viên của nhà trường theo Hợp đồng số 149/HĐ-VHNT&DL ngày 24/5/2019. Ông nhất trí với yêu cầu khởi kiện của vợ ông là bà Nguyễn Thị L và nhất trí với các nội dung trình bày của bà L. Đối với nội dung ngày 10/4/2023 ông T2 có lên nhà trường thông báo nội dung bếp sẽ tạm dừng nấu ăn kể từ ngày 11/4/2023 đến ngày 16/4/2023 và sẽ có thông báo lại việc có tiếp tục nấu ăn hay không. Phía nhà trường sau đó ra thông báo chấm dứt hợp đồng mà không làm việc lại với bà L. Vì vậy, ông T2 giữ nguyên quan điểm theo yêu cầu khởi kiện của bà L, do nhà trường chấm dứt hợp đồng trái pháp luật nên phải bồi thường.

**\* Quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lò Thị V1 trình bày:**

Bà Lò Thị V1 trình bày quá trình ký kết hợp đồng với bà Nguyễn Thị L, thời gian ngày 11/4/2023 bà Nguyễn Thị L đã dừng việc nấu ăn cho học sinh, sinh viên và cán bộ, giáo viên của nhà trường. Những căn cứ vi phạm hợp đồng số 149/HĐ-VHNT&DL ngày 24/5/2019 của bà Nguyễn Thị L như sau:

- Bà Nguyễn Thị L vi phạm biên bản làm việc số 69/BB-VHNT&DL ngày 13/3/2023, cụ thể: ông Nguyễn Đức T2 (là đại diện của bà Nguyễn Thị L) thông báo tạm dừng bếp ăn phục vụ học sinh, sinh viên ngày 10/4/2023 và đã dừng nấu ăn kể từ ngày 11/4/2023 đến hết ngày 16/4/2023. Thời gian thông báo nghỉ không nấu ăn trước 01 ngày, việc này đã vi phạm vào Điều 3 trong Bản cam kết của bà Nguyễn Thị L ký ngày 05/4/2019; ông Nguyễn Đức T2 vi phạm nội dung làm việc trong Biên bản làm việc số 69/BB-VHNT&DL ngày 13/3/2019 “nhà bếp không tiếp tục nấu ăn nữa phải có đơn và lý do chính đáng, đơn đề nghị chấm dứt phải gửi trước thời hạn 15 ngày trước khi chấm dứt hợp đồng”.

- Bà Nguyễn Thị L là người ký hợp đồng trực tiếp thuê nhà bếp, nấu ăn phục vụ học sinh, sinh viên trong ký túc xá và ăn trưa cho cán bộ, giáo viên trường VHNT&DL tỉnh S đã không thực hiện đúng nội dung hợp đồng, tự dừng việc nấu ăn, không thông báo với nhà trường, không có lý do chính đáng về việc dừng nấu ăn, tự chuyển giao bếp ăn cho chồng là ông Nguyễn Đức T2 mà không thông báo cho nhà trường biết.

- Bà Nguyễn Thị L đã vi phạm cam kết ngày 05/4/2019. Tại Điều 2, trách nhiệm của bên B “phải đảm bảo yêu cầu chính của nhà trường là nấu ăn cho học

sinh, sinh viên, cán bộ, giáo viên trong trường theo chế độ quy định của Nhà nước”. Mặt khác, theo biên bản làm việc lập ngày 10/4/2023 ông Nguyễn Đức T2 có kiến nghị đến hết ngày 16/4/2019 sẽ thông báo lại để bếp tiếp tục phục vụ học sinh, nếu không thoả thuận được thì bếp sẽ dừng nấu ăn. Đến hết ngày 16/4/2023, ông Nguyễn Đức T2 không thông báo lại cho nhà trường về việc có tiếp tục nấu ăn hay không. Khi hết thời hạn theo thông báo của ông T2 thì nhà trường (cô H là Trưởng phòng hành chính, tổng hợp và công tác học sinh, sinh viên của T3) đã liên hệ bằng điện thoại với ông T2 thì ông T2 trả lời không tiếp tục nấu ăn nữa nên nhà trường ra thông báo chấm dứt hợp đồng là đúng quy định. Kể từ ngày 11/4/2023 bà Nguyễn Thị L đã chủ động thu dọn toàn bộ tài sản, đồ dùng vật dụng, đóng cửa bếp ăn đã gây khó khăn cho hoạt động của nhà trường để sắp xếp nơi nấu ăn cho học sinh, sinh viên và cán bộ công chức.

Đối với Quyết định số 52/QĐ-VHNT&DL ngày 31/5/2018 về việc ban hành nội quy tổ chức bếp ăn tập thể của Trường S, không có trong văn bản đi của nhà trường, đồng thời không phải là căn cứ ký Hợp đồng số: 149/HĐ-VHNT&DL ngày 24/5/2019. Vì vậy, nhà trường không nhất trí với việc ông T2, bà L yêu cầu nhà trường phải ban hành một văn bản giống như Quyết định số: 52/QĐ-VHNT&DL ngày 31/5/2018 về việc nhà trường phải trực tiếp trả tiền cho bếp ăn và cũng đã có buổi làm việc cụ thể thống nhất với bà L, ông T2 về nội dung này. Do đó, sau khi ông T2, bà L không tiếp tục nấu ăn sau khi hết thời hạn từ ngày 11/4/2023 đến ngày 16/4/2023, T3 đã ra thông báo chấm dứt hợp đồng là đúng quy định.

Từ những vi phạm trên đây của bà Nguyễn Thị L và việc bà Nguyễn Thị L đã chủ động dừng thực hiện hợp đồng mà không thông báo cho nhà trường biết, bà L đã uỷ quyền cho ông T2 đứng ra thay mặt giải quyết mọi sự việc liên quan đến tiền ăn của học sinh, dừng nấu ăn, chuyển dọn tài sản, niêm phong khu bếp nấu ăn đã đủ căn cứ xác định bà Nguyễn Thị L đơn phương chấm dứt hợp đồng trái quy định của pháp luật. Bà L cũng không đưa ra được các căn cứ chứng minh cho yêu cầu bồi thường thiệt hại của mình.

Vì vậy, bà V1 không nhất trí với yêu cầu khởi kiện của bà L, nhà trường ra thông báo chấm dứt hợp đồng với bà L là đúng quy định nên không có nghĩa vụ phải bồi thường thiệt hại cho bà L.

**\* Quá trình giải quyết tại cấp sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sở Văn hóa thể thao và du lịch tỉnh S trình bày:**

Quá trình xảy ra tranh chấp giữa bà Nguyễn Thị L và nhà trường, Sở V đã có các văn bản chỉ đạo nhà trường giải quyết khiếu nại, tranh chấp của bà Nguyễn Thị L theo thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Từ khi xảy ra tranh chấp, bà Nguyễn Thị L đã tự ý niêm phong bếp ăn, do vậy Trường Cao đẳng S chưa thể sử dụng để nấu ăn cho học sinh, sinh viên. Sở Văn hoá, thể thao và du lịch đã ban hành Giấy mời ngày 27/12/2023, ngày 08/01/2024, ngày 24/01/2024 mời bà Nguyễn Thị L lên để làm việc thống nhất việc kiểm kê, bàn giao tài sản trả lại mặt bằng và tài sản cho Nhà nước đúng quy

định nhưng bà L không đến. Ngày 23/02/2024, Sở Văn hóa Thể thao và du lịch tỉnh S đã có Công văn số 374 yêu cầu bà Nguyễn Thị L chậm nhất ngày 15/3/2024 tháo dỡ niêm phong, di dời vật chất, tài sản của gia đình bà ra khỏi khu nhà bếp ăn, bàn giao lại bếp ăn và tài sản của Nhà nước có trong bếp ăn. Tuy nhiên, bà L vẫn niêm phong bếp ăn, chưa thực hiện bàn giao lại tài sản cho Nhà nước.

Sau khi Toà án nhân dân thành phố thụ lý và tiến hành hoà giải, đến ngày 11/6/2024, bà Nguyễn Thị L mới tiến hành bàn giao mặt bằng nhà bếp ăn thuộc Trường S và du lịch cũ (nay là Trường Cao đẳng S) cho đại diện của Sở Văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh S. Gia đình bà L đã tiến hành di dời toàn bộ tài sản thuộc sở hữu của gia đình bà L ra khỏi khu vực bếp ăn của nhà trường.

Sở Văn hóa thể thao và du lịch tỉnh S không nhất trí với yêu cầu khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại của bà Nguyễn Thị L, đề nghị Toà án xem xét, giải quyết theo quy định.

**\* Người làm chứng Phạm Thị Hồng H, Đinh Thu H1 trình bày:**

- Bà Phạm Thị Hồng H trình bày: Tháng 4 năm 2023, khi bà đang là Trưởng phòng hành chính, tổng hợp và công tác học sinh, sinh viên của T3 thì có làm việc với ông T2 một số nội dung liên quan tới việc nấu ăn của nhà bếp, cụ thể: Ngày 10/4/2023, tại phòng làm việc, ông Nguyễn Đức T2 lên thông báo với nhà trường và phòng hành chính từ ngày 11/4/2023 nhà bếp xin tạm thời dừng nấu ăn phục vụ học sinh cho đến khi nhà trường và bếp ăn thống nhất về cách thức chi trả tiền ăn phục vụ học sinh, sinh viên theo Quyết định số 52/QĐ- VHNT&DL ngày 31/5/2018. Ông Nguyễn Đức Thành kiến N đến hết ngày 16/4/2023 sẽ thông báo lại để bếp tiếp tục phục vụ học sinh, nếu không thoả thuận được bếp sẽ dừng nấu ăn. Bà đã lập biên bản làm việc với ông T2 vào hồi 15 giờ ngày 10/4/2023 để làm căn cứ về việc bếp thông báo tạm dừng nấu ăn và báo cáo Ban Giám hiệu nhà trường xem xét. Hết thời hạn tạm dừng nấu ăn theo thông báo của ông T2, đến chiều tối ngày 16/4/2023, bà có gọi điện lại trao đổi với ông T2 về việc nhà bếp có tiếp tục nấu ăn hay không, do trong thời gian các em học sinh đang ôn thi tốt nghiệp Trung học phổ thông nên cần đáp ứng đầy đủ nhu cầu ăn uống cho học sinh yên tâm học tập. Ông T2 trả lời do nhà trường chưa có thống nhất về cách thức chi trả tiền cho nhà bếp nên nhà bếp không tiếp tục nấu ăn nữa. Do vậy, bà đã báo cáo lại Hiệu trưởng về việc ông T2 trả lời nhà bếp không nấu ăn nữa để xin ý kiến về việc mời đơn vị khác nấu ăn để đảm bảo bếp ăn cho học sinh, sinh viên trong trường. Đến ngày 17/4/2023 thì nhà trường ban hành Thông báo số 105 về việc chấm dứt hợp đồng đối với bà Nguyễn Thị L. Như vậy, bà L đã không thông báo cho nhà trường về việc có tiếp tục nấu ăn hay không. Khi nhà trường liên hệ lại thì ông T2 có trao đổi bếp sẽ không tiếp tục nấu ăn nữa nên nhà trường mới ban hành Thông báo về việc chấm dứt hợp đồng theo quy định.

- Bà Đinh Thu H1 trình bày: Trong thời gian bà kiêm nhiệm công tác thủ quỹ của nhà trường thì phương thức phát học bổng cho học sinh và trả tiền ăn cho nhà bếp, cụ thể: Mỗi tháng phát học bổng cho học sinh thì bà đều mời giáo viên

chủ nhiệm của các lớp, ông T2 và học sinh của các lớp lên phòng Kế toán. Giáo viên chủ nhiệm là người theo dõi và kí xác nhận về số ngày ăn của học sinh tại nhà bếp. Sau khi Giáo viên chủ nhiệm xác nhận đúng số ngày ăn trong tháng của học sinh với nhà bếp, bà sẽ phát số tiền hỗ trợ, trợ cấp trong tháng của học sinh, học sinh ký vào danh sách của kế toán lưu và học sinh trả số tiền đó cho nhà bếp.

**\* Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 36/2024/DS-ST ngày 29/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La đã Quyết định:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điều 270; điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 12, Điều 360, Điều 363, Điều 385; Điều 419 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 302, 303, 304 Luật Thương mại năm 2005; Điều 24, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L về việc yêu cầu Trường Cao đẳng S phải bồi thường tổng số tiền thiệt hại là 635.000.000đ.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị L phải chịu 29.400.000đ (*hai mươi chín triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn*) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, được khấu trừ số tiền 5.275.000đ (*năm triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001498 ngày 08/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/9/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (*Sở Văn hóa thể thao và du lịch tỉnh S*) có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

\* Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 07/10/2024 nguyên đơn bà Nguyễn Thị L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đức T2 kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La. Đề nghị sửa hoặc huỷ bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La.

**\* Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn ông Chăm Phúc T đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Buộc bị đơn phải bồi thường tổng số tiền thiệt hại là 635.000.000đ.

- Bị đơn: Không nhất trí với kháng cáo của nguyên đơn, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lù Thị V1 không nhất trí với kháng cáo của nguyên đơn, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La:



+ Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Sau khi phân tích các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, nhận thấy: Bản án sơ thẩm số 36/2024/DS-ST ngày 29/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là có căn cứ, đúng pháp luật. Nguyên đơn bà Nguyễn Thị L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đức T2 kháng cáo nhưng không xuất trình được tài liệu, chứng cứ mới làm căn cứ cho nội dung kháng cáo nên không có căn cứ chấp nhận. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị L và kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đức T2; giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 36/2024/DS-ST ngày 29/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đức T2 nộp đúng thời hạn theo quy định tại các Điều 271, 272, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, vắng mặt nguyên đơn bà Nguyễn Thị L; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đức T2 và Sở Văn hóa thể thao và du lịch tỉnh Sơn La nhưng đã có người đại diện theo uỷ quyền của những người này có mặt tại phiên tòa. Mặt khác, ý kiến của những người này đã có trong hồ sơ vụ án; Kiểm sát viên và các đương sự có mặt tại phiên tòa đều đề nghị xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên. Căn cứ Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Xét nội dung kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đức T2:

Hợp đồng số 149/HĐ-VHNT&DL ngày 24/5/2019 về việc cho thuê nhà bếp, nấu ăn phục vụ học sinh, sinh viên trong ký túc xá và ăn trưa cho cán bộ, viên chức Trường S và du lịch tỉnh Sơn La, giữa bên A: Trường S và du lịch tỉnh Sơn La và bên B: Bà Nguyễn Thị L, do các bên tự nguyện ký kết bình đẳng, nội dung phù hợp với quy định của pháp luật nên có hiệu lực thi hành.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ xác định: Việc chấm dứt Hợp đồng số 149/HĐ-VHNT&DL ngày 24/5/2019 giữa bà Nguyễn Thị L với Trường S và du lịch tỉnh Sơn La. Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xác định lỗi đối với việc chấm dứt hợp đồng thuộc về cả nguyên đơn bà Nguyễn Thị L và bị đơn Trường Trung

cấp văn hóa nghệ thuật và du lịch tỉnh S là có căn cứ, các đương sự đều thừa nhận và không kháng cáo nội dung này.

Đối với yêu cầu đòi bồi thường do đơn phương chấm dứt hợp đồng trái quy định: Xác định mục đích của hợp đồng thuê nhà bếp là để đưa vào khai thác, sử dụng nhằm làm căng tin, nấu ăn phục vụ học sinh, sinh viên sinh hoạt trong ký túc xá và ăn trưa cho cán bộ giáo viên của nhà trường. Trước khi nhận được thông báo chấm dứt hợp đồng, bên nguyên đơn đã tự đóng cửa, không tiếp tục mua thực phẩm, chuẩn bị đồ ăn... để nấu các suất ăn phục vụ cho học sinh, sinh viên và cán bộ giáo viên trong nhà trường nên nguyên đơn không thiệt hại về chi phí thực tế ăn uống. Do nguyên đơn không cung cấp được chứng cứ chứng minh thiệt hại về chi phí ăn uống nên không thể tính được lợi nhuận từ chi phí này.

Đối với lợi nhuận từ bán hàng tạp hoá, chi phí hao mòn tài sản, phí vận chuyển và tổn thất cơ hội kinh doanh mà nguyên đơn đề nghị. Xét việc chấm dứt hợp đồng do lỗi của cả nguyên đơn và bị đơn. Mặt khác, khi nhận được thông báo chấm dứt hợp đồng, phía nguyên đơn tự niêm phong bảo quản đồ dùng sinh hoạt nên các chi phí phát sinh không được bồi thường.

Mặc dù xác định bên bị đơn thông báo chấm dứt hợp đồng không tuân thủ quy định nhưng căn cứ để chứng minh thiệt hại của nguyên đơn là không có; bên bị đơn cũng không có yêu cầu phản tố về nội dung này. Do vậy kháng cáo của nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có căn cứ để chấp nhận.

Tại cấp phúc thẩm, người kháng cáo không nộp thêm được tài liệu, chứng cứ mới làm căn cứ cho yêu cầu kháng cáo của mình.

[3] Từ những nhận định, phân tích nêu trên. Xét thấy, quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đức T2 là có cơ sở; cần giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 36/2024/DS-ST ngày 29/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đức T2.

Giữ nguyên Bản án Dân sự sơ thẩm số 36/2024/DS-ST ngày 29/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

**2. Về án phí:**

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị L phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0002122 ngày 08/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đức T2 phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0002123 ngày 08/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La.

**3.** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**4.** Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án (ngày 30/12/2024).

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Sơn La;
- Tòa án nhân dân thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Tuấn Minh**